

Hướng dẫn soạn A closer look 2 Unit 3 lớp 7: Community service SGK tập 1 trang 29 -30 ngắn gọn, chi tiết, bám sát nội dung chương trình học giúp các em tiếp thu bài giảng một cách dễ hiểu và hỗ trợ các em ôn luyện thêm kiến thức. Mời các em và thầy cô tham khảo

Soạn Tiếng Anh mới 7 Unit 3 – A closer look 2 SGK trang 29, 30

1a. Listen again to part of the conversation. Underline the past simple or the present perfect

(Lắng nghe lại một phần của bài hội thoại. Gạch chân quá khứ đơn hay hiện tại hoàn thành.)

Reporter: Have you ever done volunteer work?

Mai: Yes, I'm a member of Be a Buddy - a programme that helps street children.

Last year we provided evening classes for fifty children.

Reporter: Wonderful! What else have you done?

Mai: We've asked people to donate books and clothes to the children.

Hướng dẫn dịch

Phóng viên: Chính xác. Bạn đã từng làm công việc tình nguyện chưa?

Mai: Có. Tôi là một thành viên của “Bạn đồng hành” - một chương trình mà giúp trẻ em đường phố”. Năm rồi chúng tôi đã đem đến những lớp học buổi tối cho 50 trẻ em

Phóng viên: Tuyệt! Bạn đã làm gì khác nữa không?

Mai: Chúng mình đã kêu gọi mọi người quyên góp sách và quần áo cho trẻ em.

b. When do we use the past simple? When do we use the present perfect? Can you think of the rule?

(Khi nào chúng ta sử dụng quá khứ đơn? Khi nào chúng ta sử dụng thì hiện tại hoàn thành? Bạn có thể nghĩ ra quy luật không?)

- Thì quá khứ đơn: Dùng để diễn tả một hành động đã bắt đầu và chấm dứt hoàn toàn trong quá khứ.

Ví dụ:

Last year, we provided evening classes for fifty children.

- Thì hiện tại hoàn thành: Diễn tả hành động đã xảy ra trước thời điểm nói. Thời gian thường không xác định chính xác.

Ví dụ:

We've asked people to donate books and clothes to the children.

Remember! (Ghi nhớ)

- Chúng ta thường dùng mốc thời gian cụ thể: yesterday, last month, two years ago cho thì quá khứ đơn.

- Chúng ta thường dùng: ever, never, so far, several times ... cho thì hiện tại hoàn thành.

2. Past simple or present perfect? Put the verb in brackets into the correct form.

(Quá khứ đơn hay hiện tại hoàn thành? Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc.)

1. cleaned	2. have collected	3. collected	4. has flown, went	5. Have ... seen, saw
------------	-------------------	--------------	--------------------	-----------------------

Hướng dẫn dịch

- Họ đã dọn sạch bãi biển cách đây một tuần.
- Cho đến giờ họ đã thu gom được hàng ngàn quyển sách.
- Tôi đã sưu tầm tem khi còn nhỏ.
- Cô ấy đã bay đến Đà Nẵng nhiều lần nhưng năm rồi cô ấy đã đến đó bằng tàu lửa.
- Bạn đã từng thấy một con sư tử thật sự chưa? Không, nhưng mình đã thấy một con voi thực sự khi mình đi đến sở thú vào tháng trước.

3. Choose the best answer

(Chọn đáp án đúng nhất.)

1.b	2.b	3.c
4.a	5.c	6.b

4. With a partner, write sentences about yourself in the past simple and the present perfect.

Use the words from the box below.

(Cùng với một người bạn, viết những câu về chính bạn ở thì quá khứ đơn và hiện tại hoàn thành. Sử dụng các từ trong bảng dưới đây.)

Past Simple	Present perfect
<ul style="list-style-type: none"> - Last December I visited Ha Long with my father. - I graduated from school 5 years ago. - When I was a child, I attended a free course organized by some volunteers. - Last spring, my friends and I went to visits my grandfather. - I left one hour ago. - I wrote a book in 2011. - Mary went to the cinema with her friends yesterday. 	<ul style="list-style-type: none"> - I have never been to the USA. - I have already done my homework. - I have done volunteer work three times. - Have you ever been to England? - I have written two books so far. - I have never stayed in restaurant. - I have once played the bingo. - I haven't been to France yet. - I haven't seen a lion before

5. 5. In pairs, student A looks at the fact sheet below and student B looks at the fact sheet on page 33. Each student asks and answers questions about the fact sheet to complete the information.

(Làm theo cặp, học sinh A nhìn vào tờ phiếu sự việc bên dưới và học sinh B nhìn vào phiếu sự việc trang 33. Mỗi học sinh hỏi và trả lời câu hỏi về các sự kiện và hoàn thành thông tin.)

Be a Buddy

A: What happened in 2011.

B: Be a buddy was established in 2011.

A: What did Be a Buddy do in 2012?

B: In 2012, Be a Buddy started "A helping hand" programme for street children.

A: What has Be a Buddy done so far?

B: It has collected books and clothes for street children. It has also made toys for children in need.

Go Green

A: What happened in 2011.

B: Go Green was established in 2011.

A: What did Go Green do in 2012?

B: In 2012 Go Green started clean-up projects on every first Sunday.

A: What has Go Green done so far?

B: It has helped people recycle rubbish and cleaned up streets and lakes. It has also planted flowers and trees.